

# SẮC XANH QUAY TRỞ LẠI PHIÊN CUỐI TUẦN !

Chuyên viên phân tích  
Lê Ngọc Hưng

Hung1.lengoc@mbs.com.vn

## Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



### Nhận định thị trường

Trong phiên ngày 14/12/2023, tâm lý hưng phấn đầu phiên khi thị trường đón nhận những thông tin tích cực từ cuộc họp lãi suất của Fed, sắc xanh lan tỏa toàn thị trường ngay khi vừa mở cửa, tuy nhiên, dòng tiền vẫn tỏ ra thờ ơ. Sang đến phiên chiều, lực cầu tiếp tục thể hiện sự suy yếu, những nỗ lực phục hồi bất thành lại tiếp tục diễn ra, áp lực bán diễn ra vào những phút cuối phiên khiến các chỉ số chính quay đầu giảm điểm. Kết phiên, hợp đồng VN30F2012 giảm 3.1 điểm, basis HĐTL VN30F2312 âm 0.59 điểm. Điều này cho thấy các nhà đầu tư đang do dự về triển vọng ngắn hạn của chỉ số VN30. Thanh khoản VN30F2312 đạt 206,371 hợp đồng khớp lệnh trong phiên, tăng 0.95% so với phiên trước đó. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh HĐTL tháng 12 với 3014 hợp đồng.

### Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>LONG</b>	<b>LONG</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1099-1100</b>	<b>1090-1091</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1114-1115</b>	<b>1124-1125</b>

### Chiến lược đầu tư

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh LONG quanh khu vực 1099-1100 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc 1094 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1114-1115 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực tại vùng kháng cự ngắn hạn 1114 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

### Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
<b>Vn-Index</b>	1,110.13	-4.07	-0.37%
<b>VN30</b>	1,104.49	-2.34	-0.21%

### Thị trường chứng khoán thế giới

<b>Dow Jones</b>	37,090.24	512.30	1.40%
<b>S&amp;P500</b>	4,707.09	63.39	1.37%
<b>S&amp;P 500 VIX</b>	11.96	-0.23	-1.89%
<b>Nikkei 225</b>	32,686.25	-264.85	-0.80%
<b>Kospi</b>	2,544.18	33.52	1.34%
<b>Shanghai</b>	2,958.99	-9.77	-0.33%
<b>Hang Seng</b>	16,367.00	120.00	0.74%
<b>FTSE 100</b>	7,707.89	159.45	2.11%
<b>DAX</b>	16,970.75	204.70	1.22%
<b>CAC40</b>	7,639.86	108.64	1.44%

### Thị trường hàng hóa

<b>Vàng</b>	2,052.25	54.95	2.75%
<b>Dầu WTI</b>	70.13	0.66	0.95%
<b>Dầu Brent</b>	75.17	0.91	1.23%

### HĐTL chỉ số VN30

Index	Last	Chg.	Basis
<b>VN30F2312</b>	1,103.9	-3.10	-0.59
<b>VN30F2401</b>	1,104.5	-2.50	0.01
<b>VN30F2403</b>	1,102.3	-1.20	-2.19
<b>VN30F2406</b>	1,103.3	-5.90	-1.19

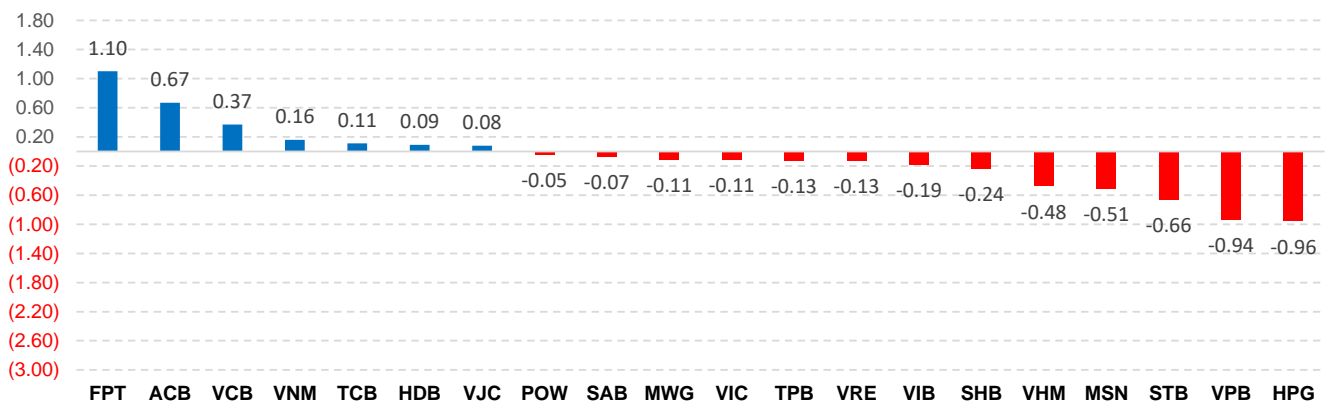
Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

**Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)**



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
<b>VN30</b>					1,104.49	-2.34		
<b>VN30F2312</b>	21-Dec-2023	7	206,371	62,572	1,103.9	-3.1	1104.72	0.82
<b>VN30F2401</b>	18-Jan-2024	35	1,640	3,463	1,104.5	-2.5	1105.82	1.32
<b>VN30F2403</b>	21-Mar-2024	98	167	484	1,102.3	-1.2	1108.29	5.99
<b>VN30F2406</b>	20-Jun-2024	189	353	384	1,103.3	-5.9	1111.86	8.56

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN30 (Điểm)**



**Tuyên bố miễn trách nhiệm:**

Bản quyền năm 2023 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.